

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/2021/QĐCNKQHGT - DS

Sơn Trà, ngày 06 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 34, Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Hòa giải viên về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2021/TLHGST- DS ngày 22 tháng 7 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” của các đương sự:

Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị Kim L, sinh năm 1969; Địa chỉ: số 14, đường A, phường M, quận N, thành phố Đ.

Bị đơn*: Bà **Huỳnh Thị Kim L, sinh năm 1976; Địa chỉ: số 53, đường H, phường A, quận S, thành phố Đ.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành giữa các đương sự:

Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị Kim L, sinh năm 1969; Địa chỉ: số 14, đường A, phường M, quận N, thành phố Đ.

Bị đơn*: Bà **Huỳnh Thị Kim L, sinh năm 1976; Địa chỉ: số 53, đường H, phường A, quận S, thành phố Đ.

2. Nội dung hòa giải thành của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Huỳnh Thị Kim L trả khoản tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng), không tính lãi cho bà Trần Thị Kim L trước ngày 22/4/2022.

2.2. Trong trường hợp, bà Huỳnh Thị Kim L bán được tài sản là căn nhà đang ở số 53, đường H, phường A, quận S, thành phố Đ thì sẽ trả trước thời gian đã thỏa thuận.

2.3. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

*Chi phí hòa giải hoặc các chi phí khác theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Không có.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác mà họ không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì thời gian đó không tính vào thời hạn đề nghị.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

4. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND quận Sơn Trà;*
- *Chi cục THADS quận Sơn Trà;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Ngô Đức Tài